

Số: 129 /2023/QĐST-HNGĐ

Lấp Vò, ngày 25 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 190/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Bé M, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Tổ 01, ấp y, xã HT, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1993;

Địa chỉ: số r, ấp Bình T, xã B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Bé M với chị Nguyễn Thị Kim T

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Bé M với chị Nguyễn Thị Kim T thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim T đồng ý giao con chung tên Nguyễn Bình A, sinh ngày 26/10/2014 (cháu A hiện đang sống với anh M) cho anh Nguyễn Văn Bé M tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Kim T không cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Bình An.

Chị Nguyễn Thị Kim T là người không trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Bình A, sinh ngày 26/10/2014, có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Bình A. Anh Nguyễn Văn Bé M và thành viên trong gia đình không được cản trở chị Nguyễn Thị Kim T thực hiện quyền này.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí các đương sự thỏa thuận như sau:

Anh Nguyễn Văn Bé M tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình; được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003611 ngày 19/6/202. Anh Nguyễn Văn Bé M được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- CCTHADS huyện Lấp Vò;
- UBND xã BT;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Mân**